

Bài tập thực hành buổi 1

1. Nhập một dãy A gồm n số thực ($n \leq 200$). Hãy tìm giá trị dương nhỏ nhất trong dãy. Nếu dãy không có giá trị dương thì in ra thông báo: “Dãy không có số dương”.
2. Viết chương trình nhập vào dãy A có n số nguyên ($n \leq 100$). Tìm giá trị lớn nhất, nhỏ nhất, tìm giá trị có tần suất xuất hiện nhiều nhất, sắp xếp mảng theo thứ tự tăng dần, giảm dần và hiển thị kết quả.
3. Viết một chương trình nhập vào một danh sách sinh viên gồm các thông tin: mã sinh viên, điểm kiểm tra 1, điểm kiểm tra 2, điểm thi giữa kỳ, điểm thi cuối kỳ. Hiển thị một menu cho phép người dùng lựa chọn hoặc hiển thị toàn bộ danh sách sinh viên hoặc hiển thị thông tin của một sinh viên cụ thể bằng chỉ ra mã sinh viên của sinh viên đó. Người dùng còn có thể lựa chọn hiển thị điểm cuối kỳ cao nhất và thấp nhất.
4. Viết chương trình hiển thị một ma trận có kích thước $n \times n$ ($n \leq 10$), sao cho: các phần tử trên đường chéo chính có giá trị 0, các phần tử của tam giác dưới đường chéo chính có giá trị -1, và ở tam giác trên có giá trị 1.
5. Cho hai ma trận A, B có n hàng và m cột ($0 < n, m \leq 50$) với các phần tử kiểu số nguyên. Viết chương trình nhập vào các phần tử của ma trận A, B. Tính tổng của hai ma trận $C = A + B$ (lấy các phần tử ở vị trí tương ứng của hai bảng cộng với nhau). In ra màn hình ma trận kết quả C.